TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**
Số: 23/2017/QĐST-DS	*TP. Thanh Hoá, ngày 13 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2017/TLST - DS ngày 17 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn : Ngân hàng N.

Địa chỉ: phố L, quận B, Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thuần P- Giám đốc chi nhánh thành phố T.

Địa chỉ: đường P, P. Đ, TP. T, tỉnh Thanh Hóa.

(Theo văn bản ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV- PC ngày 19/6/2014)

Bị đơn: Ông Nguyễn Đình H sinh năm: 1958

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị V sinh năm: 1959

Cùng địa chỉ: đường T, P. L, TP. T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 04/12/2017 ông Nguyễn Đình H và vợ là bà Lê Thị V còn nợ Ngân hàng N số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số 3501-LAV/201400924 ngày 10/10/2014, nợ gốc là 376.020.000đ, nợ lãi là: 50.914.000đ. Tổng nợ gốc và lãi là: 426.934.000đ (Bốn trăm hai sáu triệu, chín trăm ba mươi tư nghìn đồng)

Ông H và bà V phải thanh toán cho Ngân hàng N toàn bộ số tiền trên theo lộ trình như sau:

Đợt 1: Chậm nhất vào ngày 31/12/2017 thanh toán số tiền là: 50.000.000đ;

Đợt 2: Chậm nhất vào ngày 31/3/2018 thanh toán số tiền là: 190.000.000đ;

Đợt 3: Chậm nhất vào ngày 30/4/2018 thanh toán số tiền còn lại là: 186.934.000đ.

Nếu ông H và bà V vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào theo cam kết trả nợ trên thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 11 tờ bản đồ 39 tại địa chỉ

phố B, P. Đ, TP. T (GCNQSD đất số BR 511764 do UBND TP. T, cấp ngày 02/12/2013 mang tên ông Nguyễn Đình H và bà Lê Thị V) theo Hợp đồng thế chấp số 3501/2014/51/TT/HĐBĐ ngày 09/10/2014 để đảm bảo việc thu hồi nợ.

Ông H và bà V phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc chậm trả kể từ ngày 05/12/2017 cho đến khi thanh toán hết số nợ gốc trên theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại Điều 3 Hợp đồng tín dụng 3501-LAV/201400924 ngày 10/10/2014

Về án phí: Ông Nguyễn Đình H và bà Lê Thị V phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 10.538.000đ (Mười triệu, năm trăm ba mươi tám nghìn đồng)

Trả lại cho Ngân hàng N toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 10.100.000đ (Mười triệu, một trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2016/0004412 ngày 11/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hoá.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TPTH;
- Chi cục THADS TPTH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ .

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Thị Hà